1. Trong các số sau, số nào là số nguyên tố?

- A. 15
- B. 17
- C. 21
- D. 27

Đáp án đúng: B

1. 2. Số nào là hợp số?

- A. 2
- B. 3
- C. 5
- D. 9

Đáp án đúng: D

2. 3. Số nào là số nguyên tố?

- A. 0
- B. 1
- C. 2
- D. 4

Đáp án đúng: C

3. 4. Số nào là số nguyên tố?

- A. 9
- B. 11
- C. 15
- D. 21

Đáp án đúng: B

4. 5. Phân tích 60 ra thừa số nguyên tố là:

- A. $2^2 . 3 .5$
- B. 2 .3 . 10

LIVEWORKSHEETS

- C. 3^2 .5
- D. 2^3 . 5

Đáp án đúng: A

5. 6. Phân tích 84 ra thừa số nguyên tố là:

- A. 2^2 . 3 . 7
- B. 2^3 . 3 . 7
- C. 2^2 . 3^2 . 7
- D. 2^4 . 7

Đáp án đúng: A

6. 7. Ước chung lớn nhất của 12 và 18 là:

- A. 2
- B. 3
- C. 6
- D. 12

Đáp án đúng: C

7. 8. Ước chung lớn nhất của 20 và 50 là:

- A. 2
- B. 5
- C. 10
- D. 20

Đáp án đúng: C

8. 9. Hai số 14 và 25 có ƯCLN là:

- A. 1
- B. 5
- C. 7
- D. 14

Đáp án đúng: A

9. 10. Cho a = 36, b = 48. Ước chung lớn nhất của a và b là:

LIVEWORKSHEETS

- A. 6
- B. 8
- C. 12
- D. 18

Đáp án đúng: C

LIVEWORKSHEETS